

Tổng-luận

Mấy năm nước mới mất, quá xót-xa, cơn-khủng-hoảng còn ngay trước mắt, suy-tư bị lũng-đoạn, không đạt được thế thăng-bằng, cho nên không hiểu được lý-do tại sao ta phải chiến-bại. Đã đọc, nghe nhiều về các lý-do giải-thích hoặc biện-minh hiện-tượng này: tình-trạng thối-nát, bất-lực, bất-tài ở cấp lãnh-đạo và chỉ-huy, tình-thần quân-sĩ thấp, nội-gián xâm-nhập ngay trong đầu não an-ninh quốc-gia, sự sắp xếp chiến-lược của Mỹ, chiến-lược Mỹ xoay chiều ở Thái-Bình-Dương, phong-trào phản-chiến ở Mỹ, vụ Watergate, v..v. Mỗi lý-do đều có

phần “sự-thực” của nó. Nhưng tất cả đều không thỏa-mãn lý-trí và dữ-kiện, mà lịch-sử sẽ chứng-minh, sớm muộn gì cũng sẽ tái-diễn sau này. Đó là dữ-kiện “chu-kỳ xáo-trộn thăng-bằng-hóa bất-công”, mà người vô-tín-ngưỡng cho là luật “thiên-nhiên”, như sự thay đổi thời-tiết 4 mùa, nắng gắt quá, tất có bão, và kẻ có đức tin cho là Ý-Chúa. Xã-hội ta là một vũng ao-tù nước đọng. Nhiều sự bất công xã-hội được ta chấp-nhận coi như vô-hại, nhưng kỳ thực đã làm chậm bước tiến dân ta rất nhiều. Một trong sự bất-công ấy là cái tình-trạng “con vua, thì lại làm vua, con thầy chùa, chỉ quét lá-đà”. Trong xã-hội ta, trước ngày di-tản khắp thế-giới, làm sao con-cái người bán-hàng, chài-lưới, binh-sĩ, hạ-sĩ-quan .v.v. có khả-năng tài-chánh học thành kỹ-sư, bác-sĩ, mặc dầu ở lớp dưới, con cái của những thành-phần này, học giỏi gấp mấy lần con-cái nhà giàu, quan-chức, bác-sĩ ?. Trong một dân-số gần 50 triệu người thời đó, bao nhiêu được người ngủ trên giường có khăn-trắng, bao nhiêu người ở nhà có máy-lạnh? Mà bây giờ, trong số gần 3 triệu Việt hải-ngoại, biết bao nhiêu trẻ em tốt-nghiệp kỹ-sư, bác-sĩ...! Bố-mẹ lúc mới đến nước tỵ-nạn, vì không biết ngoại-ngữ, không nghề chuyên-môn, phải làm 2, 3 jobs, với đồng lương tối-thiểu? Còn ai phải nằm ghế bố, hoặc nhà không có máy-lạnh đâu? Xét lại trong gia-cảnh riêng-tư mỗi người Việt tại hải-ngoại, ai cũng thấy có sự xáo-trộn ấy, một thiểu-số “kém” hơn lúc còn ở trong nước, nhưng đa-số 90% thăng-tiến vượt bậc. Hiện trạng thăng-bằng ấy đã được Chúa thực-hiện qua “phương-tiện chiến-thắng của CS.”, để xáo-trộn từ trên xuống dưới. Một lớp người, bao nhiêu đời nằm dưới đáy được vớt lên mặt, như hiện-tượng về sinh-lý-học, giòng máu-mới thay-thế cho giòng máu cũ bị nhiễm bệnh, giúp cơ-thể tươi-trẻ lại. Nhưng nếu đem 3 triệu người may-mắn đối-chiếu với gần trăm triệu dân-ta đang sống trong hệ-thống cai-trị CS, với lợi-tức hàng năm chỉ vài, ba mươi đô-la, ăn đói, thiếu thuốc chữa bệnh, đời sống hàng ngày bị những ràng-buộc vô-lý, trừ một thiểu-số trắng-trợn phè-phởn, thì vẫn thấy cán cân chưa được thăng-bằng. Bất công xã-hội, và sự đau-khổ thật ra càng tăng thêm theo phươg-trình lũy-tiến. Nhận-xét ấy làm ta phải suy-nghĩ sâu hơn chút nữa. Thì đây hãy soi gương kim-cổ thế-giới. Tây phương có nhà chính-trị cảnh-giác dân: “**Một dân-tộc chỉ đáng được cai-trị bởi thứ chế-độ tương-xứng với nó mà thôi!**”. Lại có câu tục-ngữ khác còn chua-chát hơn: “**Trái nệm nào thì hãy nằm trên nệm đó mà ngủ.**” Trở lại hiện-trạng nước ta, C.S. thắng trận vì làm “phương-tiện cho Thượng-Đế thực-hiện hiện-tượng -thăng-bằng-hóa xã-hội”. Không phải vì tài-giỏi gì hơn đối-phương. Bên này, có nhược-diểm, nó cũng có. Nhưng vì nhận viện-trợ Mỹ, mà Mỹ là một xã-hội “

khoáng-đạt, tự-do, dấu-diểm coi như lừa-dối", nên báo-chí, T.V. Mỹ tự-do thổi phồng cái dở của bên này cho thế-giới biết, còn nó và đồng-minh là một phường "tồn-tại được là nhờ lừa-bịp, bưng-bít", nên thế-giới chỉ thấy cái hay, cao-đẹp mà không bao giờ thấy cái dở, bần-thiểu, ty-tiện của nó. Khả-năng bưng-bít ấy nay hết hiệu-lực với phong-trào quần-chúng dùng "internet" liên-lạc. Những thần-thọa hơn 50 năm nay, thế-giới ngưỡng-mộ đã lộ chân-tướng là giả-mạo. Tỷ như con người thật của "Bác (!)". Nhiều tài-liệu kiểm-chứng bởi các trường Đại-Học quốc-tế, đánh tan cái hình-ảnh "Bác(!)" là một người sống khắc-khổ, cô-độc, hy-sinh cả một đời cho quốc-gia ". Thật ra ông Hồ là một người tầm-thường như muôn, vạn người khác, thích ăn ngon, gái đẹp. Ngay trong chiến-khu, khi cán-bộ các cấp chỉ có cơm với muối, trên bàn ăn của ông luôn luôn có rượu vang đỏ, thịt gà, thịt vịt, phở-mát. Ông "làm" cho một thiếu-nữ Bắc-Việt mang thai, tránh tiếng chuyển sang lại cho bộ-hạ, xài chán rồi giết đi, ngụy-trang dưới hình-thức tai-nạn!. Ở Pháp ông lăng-nhăng với 2, 3 cô đầm. Các tài-liệu kia còn ghi rõ danh-tính. Ở Tàu, ông mạo tên, cưới một bà khác!. Chỉ có dân Việt mới thần-thánh-hóa con người ấy thành "Cha già Của dân-tộc".! Mà cũng chẳng chê-trách được người dân, với lòng dạ chân-thật cổ-truyền!. Kẻ đáng khinh-chê là ông Hồ, vì đã tự tay viết tiểu-sử cho mình, mượn tên người khác, ca-tụng, tâng-bốc, gọi mình là "Người" lừa-dối nhân-dân đang ngóng-trông có một anh-hùng để tôn-sùng. Ông đã đạt được mục-đích. Nhưng nay, nhân-dân đã thấy rõ con- người thật của ông rồi. Tuy còn bị bộ-hạ ông cai-trị, nhưng họ cũng đã nói lên điều đó bằng những câu ca-dao, những chuyện khôi-hài mà ông là đề-tài kể cho nhau nghe, từ miệng qua tai, mà "chớ-săn" của bộ-hạ ông vẫn không thể nào ngăn chặn được. "Rồi đây, không biết lúc nào, nhưng chắc thế nào cũng xảy ra, cái xác ướp khô của ông sẽ gặp nhiều "tai-biến", mà kẻ có chút văn- minh không dám tưởng-tượng, mặc dầu đó chỉ là cái xác của một tên đại-xảo-trá, đặc-trọng tội với nhân-dân. Cái thế hăng say đánh Tây từ 1946, không phải ông Hồ truyền-bá cho quần-chúng, mà chính Tổng-Hội-Sinh-Viên-Hà-Nội, sau đêm Nhật lật đổ Tây, đã mất công giảng-dạy cho quần-chúng, hiểu thế nào là độc-lập và tại sao không thương được ngoại-quốc. Thù ghét ngoại-quốc đã sẵn có trong đầu-óc quần-chúng sâu đậm nhất trong năm 1945, suốt thời-gian Nhật cai-trị Đông-Dương. Nhật vơ-vét thóc-lúa gây nên nạn đói thê-thảm nhất trong lịch-sử năm 45. Ngày Việt-Minh lên cầm quyền, dân đã sẵn-sàng chiến-đấu cho độc-lập, chỉ cần người cầm cờ lãnh-đạo là theo ngay. Không may cho nước Việt, người ấy lại là ông Hồ!. Tinh-

thần độc lập lại bị chính tay Việt-Minh làm nguy-vong, khi ký Thoả-ước ngày 6-3-1946, mở cửa cho quân-lực Pháp trở lại V.N., chỉ vì muốn “mua thời-gian” thanh-toán các lực-lượng quốc-gia khác, dành địa-vị độc-tôn. Thắng trận 1975, là Thiên-Ý, nhưng cũng là công của dân, không phải công riêng gì của Đảng, mà nay Đảng đẩy dân quá khổ-cực, khổ hơn cả thời còn Tây cai-trị, chia nhau tài-sản, lợi-tức, mùa-màng, sản-vật ngoài biển ,trên rừng? Mặc dầu vậy vẫn có người trước đây từng hăng-say “ăn cơm quốc-gia, thờ ma Cộng-Sản”, từng nghe C.S. xúi-dục tố-cáo bạn-bè, thân-thích bà-con, từng che-đấu du-kích C.S. xâm-nhập làng-xóm đốt nhà, chặt đầu dân vô-tội, đã từng lớn tiếng chửi rủa” Mỹ-Nguy” thì nay “được “C.S. cho nếm mùi-vị thiên-đàng, thì tất nhiên họ “tương-xứng” với những người họ đã chọn để cai-trị họ, họ đang nằm trên cái “nệm họ tự tay trải” ra. Họ là đàn cừu không chịu dùng lý-trí suy-tư, chỉ “một chiều” nghe những gì đảng nói với họ. Lúc còn chiến-tranh, ngoại-nhân còn đe-dọa xử-sử, người dân đành phải hy-sinh một phần nào tự-do vì quyền-lợi tối-thượng của Quốc-Gia. Đó là lẽ tự nhiên . Nhưng khi hòa-bình đã vãn-hồi, khi ngoại-nhân không còn đe-dọa xử-sử nữa, chính-quyền phải trả lại và bảo-vệ các quyền căn-bản của người dân. Trong hiện-trang, C.S. chỉ cho dân hưởng những tự-do căn-bản trên giấy-tờ. Hiến-pháp ghi một đảng, mà thực-tế lại thi-hành một đảng khác. Theo hiến-pháp, dân có quyền tự-do, nhưng chính-quyền địa-phương vẫn có quyền “giam-giữ hành-chấn” bất cứ ai , không cần tòa xử, trong thời-hạn 2 năm; hiến -pháp tôn-trọng tự-do tín-ngưỡng, nhưng, đảng xâm-nhập 80% “đạo-giáo quốc-doanh” trong hệ-thống cổ-truyền , hạn-chế các buổi mừng lễ tôn-giáo, bắt giam linh-mục, sư-tăng, mục-sư . .; tự-do ngôn-luận, nhưng ai tỏ vẻ phản-nàn về những sự thật cả thế-giới đã biết, như hối-lộ , tham-nhũng, lạm-dụng, bắt-lực, thì bắt xử về tội “bôi-xấu chính-quyền”, “ lạm-dụng quyền tự-do” (!) Quen với nếp sống đàn cừu, tác-động theo tiếng gọi của chủ để được ấm bụng và yên thân, họ không nhận thấy những điều trên đây là vô-lý, cần phải chống lại. Nhờ đầu-tư ngoại-quốc, và ngân-khoản trên 2 tỷ rưỡi đô-la của dân Việt hải-ngoại gửi về mỗi năm,(nhiều hơn 7 lần tiền Mỹ viện-trợ mỗi năm cho Miền Nam thời trước), đảng nay không còn là phường “nón-cối, dép Bình-Trị-Thiên “ thừa nào nữa, mà như hình-ảnh Tú-Xương tả kẻ đắc-thời: “ đen-thui, đen thui, cũng lựa-là...”(chân còn đầy ghê! ! !), vẫn ngồi xe, nếm mùi-vị trường-giả, rồi “nới rộng tay “ cho đàn cừu cơ-hội để thở hơn trước. Và đàn cừu quá sung sướng, chẳng dám đòi-hỏi gì hơn , bèn thi nhau , tranh-đua, tìm thú vui, hưởng-lạc, bắt chước đảng sống trường-giả, để lòn nhau và tự dối, nay mình cũng

thuộc giai-cấp" thượng- lưu mới"(?!?), nhất là những kẻ nhanh chân kiếm được chỗ làm cho công-ty ngoại-quốc. Vậy ta thấy cuộc xáo-trộn của Thượng-Đế cũng đã biến-đổi hẳn đời sống vật-chất của đảng và dân cừu theo đảng. Cứ vô tư mà suy-luận, trong số đảng-viên cũng có nhiều phần-tử vì căm-thù thực-dân, địa-chủ áp-bức, quan-lại tham-ô mà theo CS. Nhưng đã rơi vào lưới quỷ đỏ, ít ai thoát ra ngoài được toàn thân. Họ đã thiếu-thốn, lang-thang nhiều năm trong rừng thiêng, núi thẳm.... thì nay, Thượng-Đế ban cho cơ-hội xả hơi. Vì đối với Thượng-Đế, trắng-đen, Tây-Tàu, C.S. hay Quốc- Gia, mọi người đều từ một gốc mà ra, và sau cùng sẽ trở về một chốn, để Thượng-Đế phán-xét việc mình làm lúc sinh-thời. Trước mắt Thượng-Đế mọi người đều được săn-sóc như nhau. Vậy C.S. có cơ-hội xả-hơi và hưởng lạc thì cứ dùng cho hợp với Thiên-Ý. Cớ sao lại cưỡng lại luật Trời, mang xiềng-xích, tù-đày, súng-đạn đến ơn lại người dân đã góp của, góp công, hy-sinh cả tính-mạng cho mình trưởng-thành và chiến-thắng? Họ sẽ phải trả lời về những việc ấy trong tương-lai.

Còn một lớp người nữa cần bàn tới. Đó là những người vừa bị đau-khổ vật-chất, vừa uất-hận trong tâm não, vì không chấp-nhận được chế-độ C.S., nhưng chưa thoát khỏi sự cai-trị của chế-độ này..Ta xót- xa khi nghĩ tới họ. Nhưng ta làm được gì để giúp họ? Gửi tiền-bạc, vật- dụng ? Ta vẫn làm. Nhưng chỉ có số ít bà-con thân-thích chắc-chañ nhận đủ. Tiền gửi về giúp số-đồng trong các vụ thiên-tai, phần lớn phải qua tay CS phân-phối. Không phải tiên-tri cũng biết trước, số lớn tiền gửi về rơi vào túi cán-bộ đảng. Nhiều chứng-cớ hiển-nhiên đã được nhiều Việt hải-ngoi trở về giúp đồng-bào, viết báo kể lại : chính-quyền C.S. luôn luôn theo chân phái-đoàn y-tế ngoại-quốc tới làng-xóm tịch-thâu thuốc-men phái-đoàn phát cho dân làng.! Ăn cướp công-khai, không sợ quốc-tế cười -chê, thì khi phát dùm tiền cứu-trợ còn ăn-cấp đến mức nào?. Vậy chỉ còn cách cầu xin cho họ đủ nghị-lực nhẫn-nhục, dồn lòng hận-thù và ý-tưởng ngày trả thù để chờ ngày loại người ấy bị tàn-rụi. C.S. Việt mạnh đâu bằng Đức Quốc-Xã của Hitler, bằng C.S.. Nga-Sô. Thế mà ngày nay, Đức Quốc-Xã đâu rồi, và lá cờ búa-liềm của Nga Cộng đâu rồi ? Độc-tài, chế-độ phi nhân, vô-đạo, chỉ tồn-tại nhiều nhất là một hay hai kiếp người. Trái lại, tự-do, công-bình, lẽ-phải là thứ trường-tồn trong lòng người dân khắp mọi nơi. Néron giết tín-đồ Thiên-Chúa-giáo như giết cừu non. Hai ngàn năm sau, Thiên-Chúa-giáo vẫn mạnh. Tần-Thủy-Hoàng đốt sách, chôn học-trò, mấy ngàn năm sau, nền học Khổng, Mạnh vẫn là đèn soi-sáng xã-hội Đông-phương. C.S. Việt Nam mang tiếng là tàn-ác, nhưng đã ác bằng Néron, Thủy-Hoàng chưa? Vì quá ngu nên không rút

các bài học lịch-sử để tránh nạn quật mổ, đốt xương như những tên bạo-chúa khát máu thời xưa. Đám dân Việt không may đang ở trong thành phần khổ-cực cùng-kiệt ngày nay có lẽ nên cần rằng chịu đựng, dồn tâm-tư nghĩ tới ngày "vật bất đắc kỳ bình, tắc minh", trời đất bị ép quá, phải bùng nổ ra ngày trả lại cho C.S và cháu-con nó, nỗi cơ-cực hiện-tại của mình. Khả-năng giúp con-người chịu đựng được khổ-đau và tủi-nhục là: **"ý-chí nhất quyết trả-thù cho-được! Đời mình trả không được, thì trời-day con-cháu nhớ đến thù, mà trả.** Gần đây, ý-chí ấy đã ngang-nhiên bộc-phát trong nhiều phản-ứng của nhân-dân: biểu-tình chống chính-quyền địa-phương tại Nam-Định, Thái-Bình, Xuân-Lộc, , biểu-tình trước Quốc-Hội, đòi lại ruộng đất bị trưng-thu, bạo-động tại Kim-Nở, Thọ-Đà, Quỳnh-Phụ, Đắc-Lắc, An-Giang... với một phụ-nữ mỗ bụng phản-đối đàn-áp tôn-giáo. Nhưng cho đến nay, C.S. chỉ tiểu-xảo và tàn-bạo, nhưng thiếu "tinh-tế" (finesse, theo Pháp-ngữ,) và cũng không nhớ lịch-sử để nhận-định sự thật đang diễn-tiến trước mắt mà thích-ứng, đổi thay. Sự thiếu "tinh-tế" ấy tác-giả có một dịp chứng-nghiệm trong quá-khứ, để "khoái-chí" một mình: Khoảng tháng 3 năm 1946, sau chuyến phó-hội từ Pháp về, ông Hồ được mời đi trên chiến-hạm Lamotte Picquet, tiện đường trở lại Viễn-Đông. Thủy thủ chiến hạm cảnh-cáo khéo chủ-tịch bằng cách tặng cho một quả đại-bác của chiến-hạm. Chủ-tịch không hiểu ý-nghĩa ngầm của món quà (nếu tinh, sẽ hiểu là nó hỗn, ý muốn dọa, nếu mình không ngoan, thì, nó sẽ cho ăn đạn thật chứ không phải thử đạn đồ-chơi) hân-hoan nhận. Cả chính-phủ cũng chẳng có ai hiểu nổi điều ấy, lại còn ngu mang ra trưng-bày trong phòng triển-lãm cho du-khách, có tác-giả đến xem rồi cười thầm trong bụng, vì còn giận vụ ăn-cướp cơm chim chiều tháng 8 năm ngoái. Nhưng đó chỉ là cái ngu vụn-vặt. Ngu lớn khi xem Mỹ là "kẻ thù xâm-lược," gây ra chiến-tranh giết dân, phá nước, gây tang-tóc cho hơn 6 triệu gia-đình đồng-bào, phá-hoại hàng ngàn tỷ đô-la, để rồi cuối cùng phải xin kết thân với Mỹ, năn-nỉ, được Mỹ đối-xử như bạn,? Nếu có "finesse", và biết lịch-sử, thì đã biết Mỹ không cần "chiếm đất" như Pháp hay Anh. Cũng có, nhưng từ trước thế-chiến I, thời-gian Mỹ chưa trở thành cường-quốc kinh-tế. Sau này Mỹ chỉ cần thị-trường tiêu-thụ, không cần thuộc-địa. Chính-sách của Mỹ là mong thế-giới hòa-bình, mọi quốc-gia dư ăn dư mặc, để còn dư tiền tiêu-thụ hàng-hóa do Mỹ sản-xuất. Nếu thiếu thị-trường, xuất-cảng ngưng, sản-xuất cũng ngưng luôn, gây nên nạn thất-nghiệp, tai-hại cho nhân-công, cho người đi bỏ phiếu, cho chính phủ

và toàn dân Mỹ. Dân tộc Mỹ lại là một dân- tộc “cởi-mở, tự-do” nhất thế-giới. Nơi nào có độc-tài, phản nhân-quyền là nhảy vào. Sau khi thế-chiến thứ 2 kết thúc, De Gaulle của Pháp không chịu hiểu cái đau-khổ nhục-nhã dân mình phải chịu trong thời Đức chiếm đóng, nhất-quyết trở lại làm bá-chủ Đông-Dương., có lẽ vì mong xây-dựng lại nền kinh-tài suy-sụp sau những năm chiến-tranh và bị Đức vơ-vét, nhờ những kho tài-sản trên thuộc-địa cũ., không hiểu có ngọn gió mới đã thổi ra trên đó từ ngày bị Nhật đánh bại trong một đêm. Do đó, mới thảm -bại tại Điện-Biên-Phủ. Còn ngoan-cố bày ra trò bù nhìn, nhưng nhân-dân miền Nam không rơi vào bẫy, hững-hờ cho Tây chết người, phí của, vô ích. Mỹ mới ra tay ép Tây chịu để một người Việt Nam trong-sạch, nổi tiếng chống Tây, làm Thủ-Tướng miền Nam, rồi Mỹ viện -trợ giúp trở nên phú-cường, **thành một thị-trường tiêu-thụ** tương lai cho kỹ-nghệ Mỹ. Mỹ đâu có tham-vọng chiếm đất-đai cai-trị? Ngay trong các nơi có cố-vấn Mỹ giúp, họ đóng vai “cố-vấn trong cái định-nghĩa tinh- khiết nhất”, không hề được chỉ-huy một người hay cơ-sở Việt -Nam nào. Mặc dầu sự thật như vậy, C.S ngoan-cố, nhất-định vu -khống đồng-bào Miền Nam là “nguy, tay-sai của Mỹ .”! Giá thử C.S. tinh-tế hơn , không đến nỗi “quá chậm hiểu”, mà sau khi Mỹ bắt đầu can-thiệp vào Việt-Nam, cũng khôn-khéo (!) như bây giờ, “mơn-trớn, thư-đi” tở lại” với Mỹ, bàn chuyện kết thân, thì chắc chắn Mỹ đã hân-hoan , và toàn dân Mỹ đã triệt-đê ủng-hộ một chương-trình viện-trợ đại qui-mô cho Xã-Hội Chủ- Nghĩa miền Bắc, song song với viện -trợ Miền Nam Dân- Chủ, với điều-kiện là ai ở yên vùng nấy. Có thể Nga, Tàu không nhìn giải-pháp này với cặp mắt thiện -cảm. Nhưng trong khi long-hổ tranh -hùng, thái-độ khôn-ngoan nhất là “đứng bên ngoài nhìn “. Khi có bên sắp thắng, sẽ nhảy vào đánh “hôi”, để lúc chia phần tước-được của kẻ bại, mình cũng có phần. Trong trường- hợp bất đắc dĩ phải lựa chọn ngay khi cuộc tranh-hùng đang tiếp-diễn, thì phải sáng-suốt chọn phe có nhiều triển-vọng thắng vì giàu-có, vũ-khí nhiều và tinh-xảo hơn. Người quan-sát vô-tư phải nhận thấy tuy hai bên cùng là cường-quốc nguyên-tử, và mặc dầu Nga nhiều sư-đoàn bộ-binh hơn Mỹ, nếu xảy ra chiến-tranh “thực-sự”, Nga không thể cầm-cự lâu dài vì kỹ-nghệ và kỹ-thuật kém xa Mỹ, không cho phép thay-thế kịp thời tổn-thất trên chiến-trường, trong lúc Mỹ đủ sức, nhờ nền kỹ-nghệ và kỹ-thuật cao nhất thế giới. Đức bại trận chỉ vì thiếu bộ-phận thay-thế cho xe tăng và phương-tiện di-chuyển, thế-giới ngày nay còn phải thán-phục khả-năng, kỷ-luật quân-sĩ, và nghệ-thuật chỉ-huy của tướng-tá Đức. Bởi vậy, “hung-hăng” mãi trong thời chiến-tranh lạnh, kết cục, nay Nga lại phải cầu

thân, xin Mỹ viện-trợ!. Tàu đồng người nhưng đối với Mỹ, chỉ còn ấu-trĩ. Chỉ một việc nhỏ được buôn-bán dễ-dàng với Mỹ, mà Quốc-Hội nước này, xét-đi, xét-lại, chê cái này, chỉ-trích cái kia, coi không ra cái thể-thống gì., mãi rồi mới chịu cho phép (!) như một đặc ân của thượng-quốc! Lại còn cái nhọt Đài-Loan nữa. Lũ ngang-bướng này chỉ có mảnh đất nhỏ bằng bàn-tay, mà nhất-định đòi tự-trị, không chịu sát-nhập với khối lục-địa khổng-lồ. Chỉ có khoảng cách 1 cây số rưỡi, mấy năm gần đây, hai bên vẫn còn từ bờ bên này phóng-thanh mắng-chửi bên kia. Quân-đội lục-địa trên 2 triệu, của Đài Loan vài trăm ngàn. Thế mà Tàu vẫn chưa dám đụng tới Đài-Loan, vì Mỹ "cảnh-cáo"(?!). Vậy trong gia-thuyết C.S. sáng-suốt "chọn thân" với Mỹ ngay từ sau khi có Miền Bắc, dám có can-đảm như Tito bên Âu -Châu, tách rời khỏi vòng cương-tỏa của Nga, thì sẽ không có chiến-tranh với những tổn-thất về sinh-mạng và tài-sản trong suốt 20 năm. Hai phe cùng là đồng-minh với Mỹ, cùng nhận viện-trợ Mỹ, thì việc thống-nhất vẫn xảy ra, nhưng trong tinh-thần dân-chủ thực-sự, như kiểu áp-dụng tại Mỹ, tranh-chấp dân-chủ giữa 2 chánh-đảng. Ở Mỹ thì Dân-Chủ tranh với Cộng-Hòa. Ở V.N. thì Miền Bắc xã-hội, Miền Nam cộng-hòa. Tiếc thay!. Sự tham-lam, lòng ích-kỷ của C.S. đặt quyền-lợi đảng trên Quốc-Gia và Dân-Tộc, đã bẻ gãy tương-lai toàn dân nát vụn!. Nhận-định như thế, sẽ thấy rõ, C.S. V.N. quả đã mang tội nặng với dân-tộc. C. S. không bao giờ muốn có sự phân-chia quyền-hành. Nếu đảng ở Mỹ, và nếu đảng là "dân-chủ", thì sẽ mưu-toan tiêu-diệt đảng "cộng-hòa". Nhưng ở Mỹ, thì chắc-chắn là đảng sẽ bị dân-chúng vác cờ, biểu-ngữ đi biểu-tình phản-đối trước khi nổ súng quét sạch đảng đi. Vì dân-tộc này phải "tương-xứng với chế-độ cai-trị nó", không bao giờ dung-túng loại chế-độ hủ-lậu này. C. S. mang trọng tội với quốc-dân, lại còn lưu-tiếng trong lịch-sử là phường tiểu-nhân, trả thù một cách phi-lý. Minh gây ra chiến-tranh, chiến sĩ Miền Nam vô cớ bị tấn công phải chống lại. Nếu mình chống lại kẻ tấn-công, mình tự khen là anh-hùng. Người ta bị mình tấn công, chống lại, cớ sao lại buộc vào tội phản-quốc? Tự cổ chí kim, chiến trận tàn, chiến-sĩ hai phe chỉ còn là con-người. Trong cả đảng C.S. chắc chẳng có "đồng-chí" nào còn nhớ được bài thơ của Victor Hugo " " Buổi chiều sau trận-chiến" sao? Một tướng vừa thắng, cưỡi ngựa thám-sát chiến-trường, nhìn thấy một thương-binh địch gần chết. Ông cho ngựa tới gần. Nghe tiếng vó ngựa, tên này rên khe-khe:..- "Nước, xin cho tôi giọt nước!" Vị tướng dừng ngựa lại, tháo bi-đông nước trên yên, trao tuy-tùng, bảo : - cho thương-binh uống. Anh này gượng dậy, bỗng thấy người đã đánh bại mình, bèn rút súng nhắm vào đầu

ông tướng vừa chửi thề, vừa bắn. Đạn xuyên qua mũ, con chiến-mã chồm lui mấy bước. Nhưng vị tướng rất “cao-sang” nói với tùy- tùng :” Cứ tiếp-tục cho hấn uống đi “. Kẻ thất trận còn có cớ để căm-thù. Nhưng năm 1975, C.S. nhờ Ý-Trời mà chiến-thắng còn ty-tiện bày-ra cái-trò trả-thù kẻ đối-thủ cũ, mang đi tù đầy hàng chục năm với cái chiêu-bài khôi-hài “cải-tạo”. Cải-tạo về tội gì? - “Về tội đi theo Mỹ” ư? Thì bây giờ, thì đảng từ trên xuống dưới, nếu còn liêm-sĩ, hãy dắt nhau vào nhà tù mà” cải-tạo với nhau “ đi!. Vì cả “nhà nước” đang trải thảm đỏ tiếp-rước Tổng-Thống “mãn-nhiệm-kỳ” của Mỹ hạ cố viếng thăm, ca-tụng như một thắng-lợi ngoại-giao vĩ-dại (!?): 25 năm sau, khi phá gần nát-tan xứ-sở, giết hại đồng-bào vô-ích, C.S. đạt được mục-dích trói chặt tay-chân những kẻ sống-sốt, biến thành dân-cừu sai-khiến, nay lại vừa” xin được” làm thân với Mỹ, thì có lẽ đảng lại đem ra một chính-sách canh-tân dạy nhau, theo kiểu lý-luận Mác-Xít loại như sau: “Không theo Mỹ là Ngụy, là phản quốc”. . . . Và nhờ đó, C.S. sẽ có dịp học thêm văn-minh do sự giao-thiệp thương-mại hàng ngày với đại-diện các xí-nghiệp Mỹ, như sau ngày vào đất “Ngụy”, dần dần biết cái ghế đi-cầu bằng sứ, không phải là chậu thau rửa mặt, hay là cái thùng dùng vo-gạo mà, “cán-bộ ta” lúc mới đến trong các nhà lớn tại Sài-Gòn, vẫn dùng để rửa mặt và vo gạo một cách thoải-mái!. Cũng có thể nhờ đó mà C.S. thấy được bản thân và con-cháu mình khó lòng tránh được sự trả thù ghê-rợn của một dân-tộc bị lừa -gạt, áp-chế, đối-khổ tận cùng trong hàng chục năm. Mà còn kéo dài thời-gian đau-khổ này càng lâu, sự trả thù và cách trả thù chắc chắn còn ghê-rợn hơn nữa. Không đoán được cái đầu- óc mác-xít có hiểu được như vậy không? Nhưng đó là cái- động-cơ để Chúa tái-diễn cuộc thắng-bằng-hóa sẽ tới. Khi nào ?. Một giây của Chúa là 10, 20 năm của người trần thế. Hy-vọng là trong “ giống Cùì “ còn có tên sống sót trên đời, để vỗ tay đại-diện “giống Cùì “, ăn mừng với nhân-dân Việt khi ngày ấy tới!.

Tháng Chín, Năm 2,000.